TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 8** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 145/2025/HS-ST
Ngày: 26/8/2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hà Thị Xuân Lan.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Văn Rồi

2. Bà Lê Thị Phương Hồ

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Bích Châu – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Đồng Quang Hải– Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2025, tại Tòa án nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 35/2025/HSST, ngày 16 tháng 7 năm 2025, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 118/2025/QĐXXST-HS ngày 06/8/2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Giang H, sinh năm 1988, tại: Tỉnh Bình Dương; Thẻ CCCD số 074088005864, cấp ngày 27/01/2022, tại: Bộ Công an; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký thường trú: Khu phố D, Phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (Trước đây: Khu phố D, Phường A, thành phố B, tỉnh Bình Dương); Chỗ ở: Khu phố D, Phường T, Thành phố Hồ Chí Minh (Trước đây: Khu phố D, Phường A, thành phố B, tỉnh Bình Dương); Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đặng Thanh L và bà Danh Thị S; Hoàn cảnh gia đình: Anh chị em ruột có 04 người kể cả bị cáo, bị cáo chưa có vợ.

Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Năm 2015, bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bình Dương xử phạt 05 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", theo Bản án số 51/2015/HSST ngày 26/03/2015. Chấp hành xong hình phạt tù tại Trại giam Xuân Lộc ngày 27/04/2018, đã thi hành án phí.

Năm 2020, bị Tòa án nhân dân Thành phố T, tỉnh Bình Dương ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 18 tháng theo Quyết định số 60/QĐ-TA ngày 29/10/2020, bị cáo được quyết định miễn chấp hành phần thời gian còn lại theo Quyết định số 281/2021/QĐ-TA ngày 29/12/2021.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ chuyển tạm giam từ ngày 25/12/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:*

1/ Ông Nguyễn Duy K, sinh năm 1997; Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C (nay là xã A), Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

2/ Ông Phùng Tuấn C, sinh năm 2002; Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C (nay là xã A), Thành phố Hồ Chí Minh; (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 25/12/2024, Tổ tuần tra phòng, chống tội phạm Công an xã P, huyện C tuần tra trên đường T, thuộc ấp P, xã P, huyện C (nay là xã A), Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Đặng Giang H đang điều khiển xe mô tô Sirius màu vàng đen biển số 61Z3-4930 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Khi nhìn thấy lực lượng Công an, bị cáo liền tăng ga xe bỏ chạy một đoạn thì bị khống chế, lúc này bị cáo liền vứt 01 túi nylon màu đen bên trong có 05 gói nylon chứa chất bột và 01 gói nylon chứa tinh thể xuống lề đường thì bị Tổ công tác phát hiện thu giữ. Bị cáo khai nhận bên trong túi nylon màu đen là ma túy mua của một người thanh niên tên "M" (không rõ lai lịch) tại khu vực đồng ruộng thuộc xã T, huyện C (nay là xã P), Thành phố Hồ Chí Minh với giá 12.500.000 đồng về để sử dụng. Công an xã P tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Đặng Giang H.

Quá trình điều tra ghi nhận, thông qua bạn bè quen biết ngoài xã hội, vào ngày 25/12/2024, bị cáo sử dụng số điện thoại 0876.710.593 gọi vào số điện thoại 0896.673.228 gặp một người thanh niên tên "M" hỏi mua 05 gói ma túy Heroin và 01 gói ma túy đá với giá 12.500.000 đồng thì "M" đồng ý bán và hẹn gặp tại khu vực đồng ruộng thuộc xã T, huyện C (nay là xã P), Thành phố Hồ Chí Minh. Sau khi thỏa thuận, bị cáo điều khiển xe mô tô biển số 61Z3-4930 đến điểm hẹn. Theo sự hướng dẫn của "M", bị cáo đi đến đường N thuộc ấp 7, xã T, huyện C (nay là xã P), Thành phố Hồ Chí Minh, sau đó rẽ vào đường hẻm, đi khoảng 600m thì bỏ tiền xuống đất và quay lại chỗ ban đầu đã giao hẹn đứng nhìn bên tay phải của đường đất có túi nylon màu đen, bên trong là ma túy. Bị cáo nhặt lên kiểm tra bên trong có 05 gói nylon chứa chất bột giá là 10.000.000 đồng và 01 gói nylon chứa tinh thể giá là 2.500.000 đồng theo như thỏa thuận, Bị cáo cất giấu túi nylon vào túi trong bên trái của áo khoác màu đen đang mặc. Sau khi mua được ma túy, bị cáo điều khiển xe mô tô đến đoạn đường thì bị Công an phát hiện lập biên bản như trên.

Kết quả xét nghiệm ma túy: Bị cáo dương tính với ma túy tổng hợp. Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của bị cáo tại: Số 128, đường ĐT 744, Khu phố D, phường A, Thành phố B, tỉnh Bình Dương không thu giữ được gì.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 gói được niêm phong mang số vụ 390/25 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên; 01 xe gắn máy biển số 61Z3-4930, có số khung: RLCS5C630AY337714, số máy: 5C63337763; 01 điện thoại di động hiệu Samsung có số Imei: 357301904045201.

Tại bản Kết luận giám định số 823/KL-KTHS ngày 03/01/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh, kết luận:

- Bột được ký hiệu mẫu m_1 cần giám định đều là ma túy ở thể rắn, có tổng khối lượng 18,7857g (một tám phẩy bảy tám năm bảy gam), loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là: Diacetymorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

- Tinh thể được ký hiệu mẫu m_2 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,9784g (bốn phẩy chín bảy tám bốn gam), loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Giang H đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSKV8 ngày 15/7/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh để xét xử Đặng Giang H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các chứng cứ có tại hồ sơ. Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 25/12/2024, tại đường T thuộc ấp P, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh, Đặng Giang H đang có hành vi tàng trữ 06 gói nylon chứa ma túy có tổng khối lượng 23,7641g (trong đó 18,7857g ma túy loại Heroine và 4,9784g ma túy loại Methamphetamine) nhằm mục đích sử dụng thì bị bắt quả tang. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Giang H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải; do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bị cáo Đặng Giang H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

- Áp dụng điểm n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017); xử phạt bị cáo Đặng Giang H từ 07 (bảy) đến 08 (tám) năm tù.

Về xử lý vật chứng, đại diện Viện kiểm sát đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 01 gói được niêm phong mang số vụ 390/25 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên;

Tịch thu sung công quỹ nhà nước: 01 xe gắn máy biển số 61Z3-4930, có số khung: RLCS5C630AY337714, số máy: 5C63337763 và 01 điện thoại di động hiệu Samsung số Imei: 357301904045201.

Đối với người thanh niên tên M không rõ lai lịch bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ khi nào có đủ chứng cứ sẽ xử lý sau.

Bị cáo không tranh luận, không tự bào chữa.

Bị cáo nói lời nói sau cùng là xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội đúng như cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và các chứng cứ có tại hồ sơ. Vào khoảng 15 giờ 40 phút ngày 25/12/2024, tại đường T thuộc ấp P, xã Phú Mỹ Hưng, huyện C (nay là xã A), Thành phố Hồ Chí Minh; bị cáo Đặng Giang H đang có hành vi tàng trữ 06 gói nylon chứa ma túy có tổng khối lượng 23,7641g (trong đó có 18,7857g ma túy loại Heroine và 4,9784g ma túy loại Methamphetamine) nhằm mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang.

Bằng hành vi trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Đặng Giang H đã phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm g, n khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015, (đã được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm các quy định của Nhà nước về quản lý dược liệu, dược phẩm độc hại, gây mất an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là bị pháp luật nghiêm cấm nhưng chỉ vì muốn thỏa mãn cơn nghiện mà các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử nghĩ cần áp dụng hình phù hợp, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo và giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội. Tuy nhiên, cần xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm trong hành vi và nhân thân của bị cáo để có mức hình phạt tương xứng.

[3] Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình tố tụng vụ án và tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017) như đề nghị của đại diện Viện Kiểm Sát là phù hợp.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu như phần lý lịch đã nêu.

[6] Về hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự; xét thấy bị cáo không có việc làm và không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với: 01 gói được niêm phong mang số vụ 390/25 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên; Hội đồng xét xử quyết định tịch thu tiêu huỷ.

Đối với: 01 xe gắn máy biển số 61Z3-4930, có số khung: RLCS5C630AY337714, số máy: 5C63337763; 01 điện thoại di động hiệu Samsung có số Imei: 357301904045201; là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội; xét thấy cần tịch thu sung công quỹ nhà nước là phù hợp.

[8] Đối với với người thanh niên tên M (không rõ lai lịch) bán trái phép chất ma túy cho bị cáo, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp tục điều tra làm rõ khi nào có đủ chứng cứ sẽ xử lý sau; Hội đồng xét xử xét thấy phù hợp.

[9] Xét cần buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Tuyên bố bị cáo Đặng Giang H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Áp dụng điểm g, n khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (đã sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Đặng Giang H 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/12/2024.

[2] Áp dụng điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói được niêm phong mang số vụ 390/25 có chữ ký niêm phong của Giám định viên và Điều tra viên.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 xe gắn máy biển số 61Z3-4930, có số khung: RLCS5C630AY337714, số máy: 5C63337763; 01 điện thoại di động hiệu Samsung có số Imei: 357301904045201.

Các vật chứng trên được liệt kê theo Lệnh nhập kho vật chứng số 324A/LNK-ĐCSMT ngày 12/02/2025 và Phiếu nhập kho vật chứng số 94/PNK ngày 14/02/2025 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Củ Chi.

[3] Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Luật phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Đặng Giang H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND khu vực 8 - Tp. Hồ Chí Minh;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- Sở Tư pháp Tp. Hồ Chí Minh;
- Công an Tp. Hồ Chí Minh;
- Thi hành án dân sự Tp. Hồ Chí Minh;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b).

Hà Thị Xuân Lan

Nơi nhận:
- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND huyện Củ Chi;
- Công an huyện Củ Chi;
- Chi cục THADS huyện Củ Chi;
- Phòng PC 27;
- Bị cáo;
- Lưu: Vp, hồ sơ. (20b)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hà Thị Xuân Lan